**CÂU HỎI BÀI 32. HÔ HẤP Ở NGƯỜI**

**I. TRẮC NGHIỆM:**

**1. Nhận biết:**

**Câu 1:** Bộ phận nào dưới đây không thuộc hệ hô hấp ?

A. Thanh quản

B. Thực quản

C. Khí quản

D. Phế quản

**Câu 2:** Cơ quan nào không có ở đường dẫn khí trong hệ hô hấp?

A. Hầu

B. Thanh quản

C. Phổi

D. Sụn nhẫn

**Câu 3:** Các cơ quan thuộc đường dẫn khí là:

A. Họng

B. Thanh quản

C. Phế quản

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 4:** Cơ quan nào có chứa tuyến amidan và V.A có chứa các tế bào limpo

A. Mũi

B. Họng

C. Thanh quản

D. Phổi

**Câu 5:** Trong quá trình hô hấp, con người sử dụng khí gì và loại thải ra khí gì ?

A. Sử dụng khí nitơ và loại thải khí cacbônic

B. Sử dụng khí cacbônic và loại thải khí ôxi

C. Sử dụng khí ôxi và loại thải khí cacbônic

D. Sử dụng khí ôxi và loại thải khí nitơ

**Câu 6:** Bộ phận nào của đường hô hấp có vai trò chủ yếu là bảo vệ, diệt trừ các tác nhân gây hại?

A. Phế quản

B. Khí quản

C. Thanh quản

D. Họng

**Câu 7:** Không khí được sưởi ấm tại thành mũi là nhờ:

A. Có lưới mao mạch dày đặc

B. Cánh mũi rộng và dày

C. Trong mũi có nhiều lông mũi

D. Có lớp niêm mạc tiết ra các chất nhầy

**Câu 8:** Đường dẫn khí có chức năng gì?

A. Thực hiện trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường

B. Trao đổi khí ở phổi và tế bào

C. Dẫn khí, làm ấm, làm ẩm không khí và bảo vệ phổi

D. Bảo vệ hệ hô hấp

**Câu 9:** Đơn vị cấu tạo của phổi là:

A. Phế nang

B. Phế quản

C. 2 lá phổi

D. Đường dẫn khí

**Câu 10:** Cơ thể người có khoảng bao nhiêu phế nang?

A. 500-600 triệu phế nang

B. 600-700 triệu phế nang

C. 700-800 triệu phế nang

D. 800-900 triệu phế nang

**2. Thông hiểu:**

**Câu 1:** Để bảo vệ phổi và tăng hiệu quả hô hấp, chúng ta cần lưu ý điều nào sau đây ?

   A. Đeo khẩu trang khi tiếp xúc với khói bụi hay môi trường có nhiều hoá chất độc hại

   B. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, bao gồm cả luyện thở

   C. Nói không với thuốc lá

   D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 2:** Các tác nhân có hại cho hệ hô hấp đó là:

A. Bụi

B. Nito oxit

C. Vi sinh vật gây bệnh

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 3:** Hoạt động nào dưới đây góp phần bảo vệ đường hô hấp của bạn ?

A. Thường xuyên luyện tập thể dục thể thao, bao gồm cả luyện thở

B. Đeo khẩu trang trong môi trường có nhiều khói bụi

C. Trồng nhiều cây xanh

D. Tất cả các phương án đưa ra

**Câu 4:** Hiệu quả trao đổi khí có mối liên hệ mật thiết với trạng thái và khả năng hoạt động của hệ cơ quan nào ?

A. Hệ tiêu hoá

B. Hệ sinh dục

C. Hệ bài tiết

D. Hệ tuần hoàn

**Câu 5:** Loại khí nào dưới đây không độc hại đối với con người ?

A. N2

B. NO2

C. CO

D. NO

**3. Vận dụng thấp:**

**Câu 1:** Vì sao khi chúng ta hít thở sâu thì sẽ làm tăng hiệu quả hô hấp ?

A. Vì hít thở sâu giúp loại thải hoàn toàn lượng khí cặn và khí dự trữ còn tồn đọng trong phổi, tạo ra khoảng trống để lượng khí hữu ích dung nạp vào vị trí này.

B. Vì khi hít thở sâu thì ôxi sẽ tiếp cận được với từng tế bào trong cơ thể, do đó, hiệu quả trao đổi khí ở tế bào sẽ cao hơn.

C. Vì khi hít vào gắng sức sẽ làm tăng lượng khí bổ sung cho hoạt động trao đổi khí ở phế nang và khi thở ra gắng sức sẽ giúp loại thải khí dự trữ còn tồn đọng trong phổi.

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 2:** Vì sao công nhân làm trong các hầm mỏ than có nguy cơ bị mắc bệnh bụi phổi cao?

A. Môi trường làm việc có bụi than, cứ hít vào là sẽ mắc bệnh

B. Môi trường làm việc quá sức nên dễ bị bệnh

C. Hệ bài tiết không bài tiết hết bụi than hít vào

D. Vì hít vào nhiều bụi than, hệ hô hấp không thể lọc sạch hết được

**Câu 3:** Chất độc nào dưới đây có nhiều trong khí thải ô tô và xe máy.

A. Cacbon oxit

B. Lưu huỳnh oxit

C. Nito oxit

D. Bụi

**4. Vận dụng cao:**

**Câu 1:** Loại khí nào dưới đây thường gây viêm, sưng lớp niêm mạc, cản trở trao đổi khí và có thể gây chết người khi dùng với liều cao ?

A. N2

B. O2

C. H2

D. NO2

**Câu 2:** Chất độc nào dưới đây có nhiều trong khói thuốc lá ?

A. Hêrôin

B. Côcain

C. Moocphin

D. Nicôtin